TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HS - ST
Ngày: 06 - 9 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Duy Phu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Sao Hôm

2. Ông Nguyễn Trọng Bộ

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Quang Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Bùi Thị T; chồng Tô Văn L1, có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 đến nay tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương, (có mặt).

- *Những người làm chứng*:

1. Ông Đặng Đức V (vắng mặt)

2. Ông Trần Công C (vắng mặt)

3. Anh Tô Văn Th (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 02/5/2023, Nguyễn Thị L đang bán tạp hóa tại nhà có một nam thanh niên không rõ tên và địa chỉ đến gạ bán cho L thuốc lá điện tử có chất ma túy (tên thường gọi là Pod chill) với giá 300.000 đồng/ pod chill. L đồng ý mua 01 hộp Pod chill để bán thử. Khoảng 21 giờ ngày 08 tháng 5 năm 2003, có một

nam thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ đến quán gặp L hỏi mua thuốc là điện tử loại Pod Chill. L bảo thanh niên này ra khu vực cầu G thuộc thôn B, xã C, huyện Kim Thành đợi L. Sau đó, L điều khiển xe máy biển số 34B4-525.71 là xe của anh Tô Văn Th (con trai L) đem theo hộp Pod chill nêu trên đi ra khu vực cầu G gặp người thanh niên và bán cho người này hộp Pod chill với giá 600.000 đồng. Khi người thanh niên đưa cho L 600.000 đồng để mua hộp Pod chill. L vừa nhận tiền chưa kịp đưa Pod chill thì bị phát hiện, người thanh niên bỏ chạy thoát. Lực lượng công an thu giữ trên tay L đang cầm 600.000 đồng và 01 hộp giấy bên trong có 01 Pod chill và 01chiếc xe máy biển số 34B4-525.71.

Tại bản Kết luận giám định số 378/KL-KTHS(MT) ngày 10/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất lỏng sánh màu vàng chanh được lấy ra từ một Pod thuốc lá điện tử gửi giám định có thể tích: 1,5ml, có chất ma tuý, loại ADB-BUTINACA. Hiện tại phòng PC09, Công an thành phố Hải Phòng không có mẫu chuẩn hàm lượng nên không tiến hành xác định hàm lượng, khối lượng chất ma tuý ADB-BUTINACA. Tại văn bản số 1772/C09-TT2 ngày 04/7/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an thể hiện: C09 hiện chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma tuý ADB-BUTINACA nên không giám định được hàm lượng, khối lượng chất này có trong mẫu chất lỏng bên trong 01 mẫu thuốc lá điện tử (pod chill).

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 14/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố Nguyễn Thị L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 29 đến 32 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/5/2023.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy 1,0 ml chất lỏng đựng trong một ống nhựa có nắp được niêm phong số 378MT/PC09.

- Tịch thu 600.000 đồng sung ngân sách Nhà nước

+ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, Biên bản vụ việc, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận*: Hồi 21 giờ 20 phút ngày 08/5/2023, tại thôn B, xã C, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị L có hành vi bán trái phép 01 Pod chill bên trong chứa 1,5ml, có chất ma tuý, loại ADB-BUTINACA với giá 600.000 đồng cho một người thanh niên không rõ lai lịch thì bị phát hiện, thu giữ vật chứng*. Hành vi của bị cáo L đã phạm tội:" Mua bán trái phép chất ma tuý*"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an, gieo rắc cái chết trắng cho cộng đồng và xã hội, ảnh hưởng xấu đến sự phát triển bình thường của con người. Mặc dù, Nhà nước cấm mua bán ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng vì mục đích thu lợi bất chính, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn mua về để bán kiếm lời. Nhất là trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4].Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo được tặng thưởng huân chương chiến sỹ giải phóng, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, nhân thân không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 1,0 ml chất lỏng đựng trong 01 ống nhựa có nắp được niêm phong số 388MT/PC-09 là vật chứng hoàn lại sau giám định, áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

+ Đối với 600.000 đồng là số tiền liên quan đến việc mua bán ma túy, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

+ Chiếc xe máy biển số 34B4-525.71 đã trả lại anh Tô Văn Th không đặt ra việc xử lý trong vụ án này.

[8]. Về án phí: Bị cáo bị kết án phải nộp án phí sơ thẩm hình sự theo quy định.

[9]. Đối với người bán và người mua thuốc lá điện tử có chất ma tuý, không xác định được là ai, ở đâu, không đủ căn cứ để xử lý.

Anh Tô Văn Th không có lỗi trong việc để bị cáo L sử dụng xe máy của mình đi bán thuốc lá điện tử có chất ma tuý nên không đặt ra việc sử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 251 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a, b, c khoản 1 Điều 47, Điều 38 Bộ luật Hình sự; điểm a,b khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 26/5/2023.

3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 1,0 ml chất lỏng đựng trong một ống nhựa có nắp được niêm phong số 378MT/PC09.

- Tịch thu 600.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Thành với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Kim Thành*).

5.Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm

hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp Hải Dương
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan thi hành án hình sự, Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ, Công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện Kim Thành;
- Bộ phận hồ sơ - nghiệp vụ Công am huyện Kim Thành
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Mạc Duy Phu

(đã ký)